

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
QUẬN NGÔ QUYỀN  
THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 152/2021/HS-ST  
Ngày 16-9-2021

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN NGÔ QUYỀN, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Lê Văn Mười.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Ông Nguyễn Hồng Đại. Nghề nghiệp: Nguyên cán bộ Quận Đoàn Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng.

Bà Nguyễn Thị Kim Thoa. Nghề nghiệp: Phó Chủ tịch Liên đoàn lao động quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Vũ Thị Thanh Thủy - Thư ký Tòa án nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng.

**- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa:** Bà Tô Thị Hoài Thu- Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 9 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 144/2021/TLST-HS ngày 25 tháng 8 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số:158/2021/QĐXXST-HS ngày 30 tháng 8 năm 2021 đối với các bị cáo:

1. Dương Tuấn Ng, sinh ngày 26 tháng 5 năm 1991 tại Hải Phòng; nơi cư trú: Số 7/462 đường M, phường D, quận L, thành phố H; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Dương Tuấn M và bà Mạc Thị C; chưa có vợ con; tiền án, tiền sự: Không; bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giữ ngày 22 tháng 3 năm 2021, giam ngày 26 tháng 3 năm 2021; có mặt.

2. Nguyễn Thành L, sinh ngày 14 tháng 9 năm 1998 tại Hải Phòng; nơi cư trú: Số 106 lô 5 Q, phường K, quận L, thành phố H; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn Nh và bà Đoàn Thị Ph (đã chết); chưa có vợ con; tiền án, tiền sự: Không; bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giữ ngày 22 tháng 3 năm 2021, giam ngày 26 tháng 3 năm 2021; có mặt.

3. Tăng Bá H, sinh ngày 05 tháng 12 năm 2004 tại Hải Phòng; nơi cư trú: Số 8/28/1/170 đường T, phường V, quận L, thành phố H; nghề nghiệp: Học sinh; trình độ văn hóa: Lớp 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Tăng Bá H và bà Vũ Thị Thu H2; chưa có vợ con; tiền án, tiền sự: Không; bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giữ ngày 22 tháng 3 năm 2021, giam ngày 26 tháng 3 năm 2021; có mặt.

4. Lê Đức Kh, sinh ngày 28 tháng 5 năm 2002 tại Hải Phòng; nơi cư trú: Tổ 30 Cụm 5 đường Đ, phường Đ, quận N, thành phố H; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Đức T và bà Tạ Thị L; chưa có vợ con; tiền án, tiền sự: Không; bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giữ ngày 22 tháng 3 năm 2021, giam ngày 26 tháng 3 năm 2021; có mặt.

- *Người đại diện hợp pháp của bị cáo Tăng Bá H:* Bà Vũ Thị Thu H2, sinh năm 1974; nơi cư trú: Số 8/28/1/170 đường T, phường V, quận L, thành phố H (là mẹ đẻ); có mặt.

- *Người bào chữa cho bị cáo Tăng Bá H:* Bà Đỗ Phương Th, sinh năm 1988 - Trợ giúp viên pháp lý Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước thành phố Hải Phòng; có mặt.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 05 giờ 30 phút ngày 22/3/2021, quá trình kiểm tra hành chính tại Phòng 502, nhà nghỉ Trường An 5 ở lô 22 đường Lê Hồng Phong, phường Đông Khê, quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng, Công an quận Ngô Quyền bắt quả tang Lê Đức Kh, Tăng Bá H, Lê Thị Ngọc A, sinh ngày 10/7/2004 (16 năm 08 tháng 12 ngày tuổi); nơi cư trú: Tổ dân phố T, phường H, huyện N, tỉnh Th có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Vật chứng thu giữ: Thu trong Phòng 502: 01 tờ tiền mệnh giá 5.000 đồng, bên trong chứa chất tinh thể màu trắng (niêm phong mẫu số 1); 01 tờ tiền mệnh giá 10.000 đồng; 01 bật lửa gas; 01 điện thoại di động Samsung màu đen của Tăng Bá H; 01 điện thoại di động Iphone màu xanh của Lê Đức Kh.

Mở rộng điều tra Cơ quan điều tra đã ra Lệnh bắt người bị giữ trong trường hợp khẩn cấp đối với Nguyễn Thành L và Dương Tuấn Ng. Quá trình bắt người bị giữ trong trường hợp khẩn cấp, Cơ quan điều tra thu giữ trong người của Nguyễn Thành L: 01 gói nilon kích thước khoảng 5x6 cm bên trong chứa 04 viên nén hình tam giác màu xanh (niêm phong mẫu số 2A); 01 gói nilon kích thước khoảng 2x2 cm bên trong chứa tinh thể màu trắng (niêm phong mẫu số 2B); 01 điện thoại di

động Iphone màu trắng; 01 điện thoại di động Iphone màu hồng; thu giữ trong người của Dương Tuấn Ng: 01 gói nylon kích thước khoảng 5x6 cm bên trong chứa 05 viên nén hình tam giác màu xanh (niêm phong mẫu số 3A); 01 gói nylon kích thước khoảng 2x2 cm bên trong chứa tinh thể màu trắng (niêm phong mẫu số 3B); 01 điện thoại di động Iphone màu ghi xám.

Khám xét khẩn cấp nơi ở của Nguyễn Thành L ở số 106 lô 5 Q, phường K, quận L, thành phố H, Cơ quan điều tra thu giữ: 01 cân tiểu ly và một số vỏ túi nylon.

Khám xét khẩn cấp nơi ở của Dương Tuấn Ng ở Số 7/462 đường M, phường D, quận L, thành phố H, Cơ quan điều tra thu giữ: Thu trên tầng 2: 01 gói nylon kích thước khoảng 2x2,5 cm bên trong có 01 viên nén hình tam giác màu xanh (niêm phong mẫu số 4); 01 đoạn ống hút nhựa màu xanh bịt một đầu, đầu còn lại cắt vát dài khoảng 5 cm, đường kính 0,3 cm; 02 vỏ túi nylon.

Kết luận giám định số 226/KLGD-MT ngày 24/3/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự, Công an thành phố Hải Phòng, kết luận:

- Tinh thể màu trắng của mẫu số 1 gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,13 gam, là loại Ketamine.
- Các viên nén màu xanh của mẫu số 2A gửi giám định là ma túy, có khối lượng 1,84 gam, là loại MDMA.
- Tinh thể màu trắng của mẫu số 2B gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,84 gam, là loại Ketamine.
- Các viên nén màu xanh của mẫu số 3A gửi giám định là ma túy, có khối lượng 2,28 gam, là loại MDMA.
- Tinh thể màu trắng của mẫu số 3B gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,82 gam, là loại Ketamine.
- Viên nén màu xanh của mẫu số 4 gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,25 gam, là loại MDMA.
- Kết quả xét nghiệm nước tiểu của Lê Đức Kh dương tính với chất ma túy MDMA và Ketamine.
- Kết quả xét nghiệm nước tiểu của Lê Thị Ngọc A dương tính với chất ma túy MDMA
- Kết quả xét nghiệm nước tiểu của H âm tính với chất ma túy.

Quá trình điều tra Lê Đức Kh, Tăng Bá H, Nguyễn Thành L, Dương Tuấn Ng khai nhận: Do hoàn cảnh khó khăn nên khoảng tháng 12/2020, Dương Tuấn Ng nảy sinh ý định mua ma túy thuốc lắc và Ketamine về để bán lại kiếm lời. Ng thường mua ma túy của 01 người phụ nữ tên N, hiện không rõ lai lịch, địa chỉ tại

khu vực đầu ngõ 34 đường Chợ Hàng, quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng. Ng cứ mua của N 230.000 đồng/01 viên thuốc lắc; 1.100.000 đồng/01 gói Ketamine thì bán lại cho khách với giá 250.000 đồng/01 viên thuốc lắc và 1.200.000 đồng/01 gói ma túy Ketamine, hưởng lợi 20.000 đồng/01 viên thuốc lắc và 100.000 đồng/01 gói Ketamine. Ng đã bán ma túy cho nhiều người không quen biết. Chiều ngày 21/3/2021, Ng đến khu vực đầu ngõ 34 đường Chợ Hàng, quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng gặp và mua của 01 người phụ nữ tên N 6.520.000 đồng được 14 viên ma túy thuốc lắc hình tam giác màu xanh và 03 túi ma túy Ketamine. Mua được ma túy, Ng mang về nhà ở số 7/462 đường Miếu Hai Xã, phường Dư Hàng Kênh, quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng, chia số thuốc lắc vừa mua được thành 04 gói: 02 gói nylon, kích thước mỗi gói khoảng 5x6 cm, bên trong mỗi gói chứa 04 viên ma túy thuốc lắc; 01 gói nylon kích thước khoảng 5x6 cm, bên trong chứa 05 viên ma túy thuốc lắc; 01 gói nylon kích thước khoảng 2x2,5 cm, bên trong chứa 01 viên ma túy thuốc lắc. Số ma túy vừa mua được Ng cất giấu ở tầng 2 để có ai hỏi mua thì bán.

Khoảng 02 giờ ngày 22/3/2021, H gọi điện cho Kh rủ Kh cùng nhau đi mua ma túy Ketamine và thuốc lắc về để sử dụng. Kh đồng ý. H hẹn Kh qua đầu ngõ 250 đường Thiên Lôi, phường Vĩnh Niệm, quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng để đón H. Đến khoảng 02 giờ 20 phút cùng ngày, Kh đến đón H và cả hai thống nhất đến nhà nghỉ Trường An 5 đường Lê Hồng Phong, phường Đông Khê, quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng thuê phòng sử dụng ma túy. Tại đây, H thuê phòng 502 của nhà nghỉ. Khi vào phòng, H bảo với Kh: *“Anh đưa tiền để e đi lấy ma túy và rủ mấy đứa em gái lên chơi cùng”*. Kh đồng ý và đưa cho H 2.500.000 đồng để đi mua ma túy. H nhận tiền và ra ngoài gọi điện thoại cho L hỏi mua 04 viên ma túy thuốc lắc và 01 gói Ketamine. L đồng ý bán 04 viên ma túy thuốc lắc với giá 1.200.000 đồng; 01 gói Ketamine với giá 1.300.000 đồng, tổng số tiền là 2.500.000 đồng. L và H hẹn đưa ma túy tại khu vực Trung tâm thương mại Aeon Mall quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng. Sau đó, L gọi điện cho Ng hỏi mua 04 viên ma túy thuốc lắc và 01 gói Ketamine. Ng đồng ý bán 04 viên ma túy thuốc lắc với giá 1.000.000 đồng; 01 gói Ketamine với giá 1.200.000 đồng, tổng số tiền là 2.200.000 đồng. L và Ng hẹn giao dịch mua bán ma túy tại khu vực ngã 3 đường Chợ Hàng, phường Dư Hàng Kênh, quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng. Tại đây, Ng gặp và đưa cho L 01 gói nylon kích thước khoảng 5x6 cm bên trong chứa 04 viên thuốc lắc hình tam giác màu xanh; 01 gói nylon kích thước khoảng 2x2 cm bên trong chứa ma túy Ketamine. Mua được ma túy, L đến vực Trung tâm thương mại Aeon Mall quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng để bán ma túy cho H. Tại đây, H đưa cho L 2.500.000 đồng, L nhận tiền và đưa cho H 01 gói nylon kích thước khoảng 5x6 cm, bên trong có 04 viên ma túy thuốc lắc hình tam giác màu xanh; 01 gói nylon kích thước khoảng 2x2 cm bên trong chứa ma túy Ketamine. Sau khi bán ma túy cho H, L được hưởng lợi 300.000 đồng. Mua được ma túy, H cất giấu trong người và đi

đến quán mát xa ở số 111 lô 16D đường Lê Hồng Phong, phường Đông Khê, quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng. Tại đây, H gặp và rủ Ngọc A đi sử dụng ma túy, Ngọc A đồng ý. H chở Ngọc A về phòng 502 nhà nghỉ Trường An 5. Tại đây, H bỏ 02 gói ma túy vừa mua được đặt trên mặt bàn và nói với Kh, Ngọc A: “*Có ma túy đây, anh em mình sử dụng*”. Tất cả đồng ý. H lấy 01 viên ma túy thuốc lắc đưa cho Ngọc A, Ngọc A cầm lấy và sử dụng bằng cách uống vào cơ thể, Kh cũng tự lấy 01 viên thuốc lắc sử dụng như cách Ngọc A vừa sử dụng. Sau đó, H cầm gói Ketamine bóc ra, lấy trong người ra 02 tờ tiền mệnh giá 5.000 đồng, 10.000 đồng và đổ Ketamine vào tờ tiền 5.000 đồng, dùng bật lửa gas có sẵn trong phòng miết mịn ma túy Ketamine, H lấy tờ tiền 10.000 đồng quấn thành ống hút. Chuẩn bị xong, H đưa cho Ngọc A tự sử dụng bằng cách dùng ống hút hút ma túy Ketamine vào cơ thể, Ngọc A sử dụng xong thì lần lượt đến H, Kh cùng sử dụng ma túy như cách Ngọc A vừa sử dụng. Cả nhóm sử dụng ma túy xong, ngồi nghe nhạc đến 5 giờ 30 phút cùng ngày thì bị Công an quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng kiểm tra, bắt quả tang cùng vật chứng. Do hoảng sợ nên Kh vắt 01 gói nilon đựng 02 viên thuốc lắc và 01 túi nilon ra ngoài cửa sổ nên không thu giữ được.

Đến khoảng 06 giờ cùng ngày, có 01 nam thanh niên không quen biết đến nhà L gọi cửa và hỏi mua 04 viên ma túy thuốc lắc và 01 gói Ketamine. L đồng ý bán 04 viên ma túy thuốc lắc với giá 1.200.000 đồng; 01 gói Ketamine với giá 1.300.000 đồng, tổng số tiền là 2.500.000 đồng. L hẹn nam thanh niên trên sẽ giao dịch mua bán ma túy tại khu vực chân cầu vượt Lạch Tray, phường Lạch Tray, quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng. Sau đó, L gọi điện cho Ng hỏi mua 04 viên ma túy thuốc lắc và 01 gói Ketamine. Ng đồng ý bán 04 viên ma túy thuốc lắc với giá 1.000.000 đồng; 01 gói Ketamine với giá 1.200.000 đồng, tổng số tiền là 2.200.000 đồng. L và Ng hẹn giao dịch mua bán ma túy tại khu vực đường Chợ Hàng, phường Dư Hàng Kênh, quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng. Tại đây, Ng gặp và đưa cho L 01 gói nilon kích thước khoảng 5x6 cm bên trong chứa 04 viên thuốc lắc hình tam giác màu xanh; 01 gói nilon kích thước khoảng 2x2 cm bên trong chứa ma túy Ketamine. Cả 02 lần L mua ma túy của Ng như đã nêu trên, L đều chưa đưa tiền cho Ng ngay vì L và Ng thống nhất một, hai ngày sau sẽ thanh toán tổng số tiền L đã mua ma túy cho Ng tại khu vực ngã 3 đường Chợ Hàng, phường Dư Hàng Kênh, quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng. Sau khi mua được ma túy, L trên đường đi đến chân cầu vượt Lạch Tray, phường Lạch Tray, quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng để bán ma túy cho nam thanh niên không quen biết như đã hẹn thì bị Công an quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng bắt giữ theo Lệnh giữ người trong trường hợp khẩn cấp.

Lời khai nhận tội nêu trên của Dương Tuấn Ng, Nguyễn Thành L, Tăng Bá H, Lê Đức Kh phù hợp với nhau, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả

tang, lời khai của những người làm chứng cùng vật chứng thu giữ, kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Về vật chứng vụ án: 01 bì giấy niêm phong số 226MT/PC09 bên trong gồm 01 tờ tiền mệnh giá 5.000 đồng, chất ma túy, vỏ bao bì hoàn lại sau giám định; 01 tờ tiền 10.000 đồng; 01 bật lửa gas; 01 cân tiểu ly; 01 điện thoại di động Samsung màu đen đã qua sử dụng; 01 điện thoại di động Iphone màu xanh đã qua sử dụng; 01 điện thoại di động Iphone màu trắng đã qua sử dụng; 01 điện thoại di động Iphone màu hồng đã qua sử dụng; 01 điện thoại di động Iphone màu ghi xám đã qua sử dụng; 01 ống hút nhựa màu xanh bịt một đầu, đầu còn lại cắt vát dài khoảng 5 cm, đường kính 0,3 cm và một số vỏ túi nilon chuyển Chi cục Thi hành án dân sự quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng quản lý.

Tại Bản Cáo trạng số 143/CT-VKSNQ ngày 23/8/2021 của Viện Kiểm sát nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng đã truy tố các bị cáo Lê Đức Kh, Tăng Bá H về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 2 Điều 255 của Bộ luật Hình sự; truy tố các bị cáo Nguyễn Thành L, Dương Tuấn Ng về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, các bị cáo Dương Tuấn Ng, Nguyễn Thành L, Tăng Bá H, Lê Đức Kh đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung trên, phù hợp với nhau, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai của những người làm chứng cùng vật chứng thu giữ, kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Tại phiên tòa người bào chữa cho bị cáo Tăng Bá H đồng ý với quan điểm truy tố của Viện Kiểm sát nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng về tội danh điều luật áp dụng đối với bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét hành vi của bị cáo tại thời điểm phạm tội bị cáo mới (16 năm 03 tháng 17 ngày tuổi) đang là học sinh, nhận thức pháp luật còn hạn chế nên cũng cần cân nhắc xem xét nguyên tắc xử lý đối với người dưới 18 tuổi phạm tội theo quy định tại Điều 91 của Bộ luật Hình sự. Bị cáo phạm tội với vai trò đồng phạm giản đơn; quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, có ông nội là Liệt sỹ, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng tình tiết giảm nhẹ theo khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên giữ nguyên quyết định truy tố các bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng, đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Dương Tuấn Ng với mức án từ 08 năm 06 tháng đến 09 năm 06 tháng tù, xử phạt bị cáo Nguyễn Thành L với mức án từ 08 năm đến 09 năm tù đều về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 255, điểm s khoản 1 Điều 51;

Điều 38; các điều 17, 58; (khoản 2 Điều 51; Điều 91, khoản 1 Điều 101 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Tăng Bá H); xử phạt bị cáo Tăng Bá H với mức án từ 06 năm đến 07 năm tù, xử phạt bị cáo Lê Đức Kh với mức án từ 07 năm 06 tháng đến 08 năm 06 tháng tù đều về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo do các bị cáo không có thu nhập ổn định, không có tài sản riêng.

Về vật chứng vụ án: Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự, điểm a khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy: 01 bì giấy niêm phong số 226MT/PC09 chứa ma túy và vỏ bao bì còn lại sau giám định; 01 bật lửa gas; 01 cân tiểu ly; 01 ống hút nhựa màu xanh bịt một đầu, 01 đầu còn lại được cắt vát dài khoảng 5 cm, các vỏ gói nilon kích thước các loại. Tịch thu sung công quỹ Nhà nước: 01 điện thoại di động Samsung màu đen đã qua sử dụng; 01 điện thoại di động Iphone màu xanh đã qua sử dụng; 01 điện thoại di động Iphone màu trắng đã qua sử dụng; 01 điện thoại di động Iphone màu hồng đã qua sử dụng; 01 điện thoại di động Iphone màu ghi xám đã qua sử dụng; 01 tờ tiền mệnh giá 10.000 đồng; 01 tờ tiền mệnh giá 5.000 đồng (bên trong 01 bì giấy niêm phong số 226MT/PC09). Buộc bị cáo Nguyễn Thành L phải nộp lại số tiền 2.500.000 đồng là tiền bị cáo bán ma túy cho Tăng Bá H ngày 22/3/2021 sung công quỹ Nhà nước; về án phí: Bị cáo Lê Đức Kh, Nguyễn Thành L, Dương Tuấn Ng, người đại diện hợp pháp của bị cáo Tăng Bá H mỗi người phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

- Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng, Kiểm sát viên:

[1] Trong quá trình điều tra, truy tố, Cơ quan điều tra Công an quận Ngô Quyền, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân quận Ngô Quyền, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc KH nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

- Về tội danh:

[2] Tại phiên tòa, các bị cáo Dương Tuấn Ng, Nguyễn Thành L, Tăng Bá H và Lê Đức Kh đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung trên, phù hợp với nhau, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai của những người làm chứng cùng vật chứng thu giữ, kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, phù hợp với sự thật khách quan, đủ cơ sở kết luận: Trong khoảng thời gian từ 02 giờ 00 phút đến 05 giờ 30 phút ngày 22/3/2021, Lê Đức Kh và Tăng Bá H đã bàn bạc, chuẩn bị chất ma túy, địa điểm để cho bản thân Lê Đức Kh, Tăng Bá H sử dụng và đưa trái phép chất ma túy MDMA vào cơ thể của Lê Thị Ngọc A, sinh ngày 10/7/2004, là người từ đủ 13 tuổi đến dưới 18 tuổi tại Phòng 502 nhà nghỉ Trường An 5 ở lô 22 đường Lê Hồng Phong, phường Đông Khê, quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng bị bắt quả tang.

Khoảng 02 giờ 30 phút ngày 22/3/2021, Nguyễn Thành L đã bán cho Tăng Bá H 01 gói ma túy thuốc lắc và 0,13 gam Ketamine. Đồng thời, khoảng 7 giờ ngày 22/3/2021, Nguyễn Thành L đã cất giấu trái phép 1,84 gam MDMA và 0,84 gam Ketamine đang trên đường đi bán số ma túy này cho người khác thì bị bắt giữ. Tổng tỷ lệ phần trăm về khối lượng của MDMA và Ketamine so với mức tối thiểu đối với từng chất đó được quy định tại khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự là:  $(1,84: 5) \times 100\% + ((0,13 + 0,84): 20) \times 100\% = 41,65\%$  thuộc trường hợp dưới 100%.

Khoảng 02 giờ 30 phút ngày 22/3/2021, Dương Tuấn Ng đã bán cho Nguyễn Thành L 01 gói ma túy thuốc lắc; 0,13 gam Ketamine và khoảng 7 giờ ngày 22/3/2021, Dương Tuấn Ng đã bán cho Nguyễn Thành L 1,84 gam MDMA và 0,84 gam Ketamine. Đồng thời, Dương Tuấn Ng còn cất giấu trái phép 2,53 gam MDMA, 0,82 gam Ketamine cũng nhằm mục đích để bán lại kiếm lời. Tổng tỷ lệ phần trăm về khối lượng của MDMA và Ketamine so với mức tối thiểu đối với từng chất đó được quy định tại khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự là:  $((1,84 + 2,53): 5) \times 100\% + ((0,13 + 0,84 + 0,82): 20) \times 100\% = 88,35\%$  thuộc trường hợp dưới 100%. Tại thời điểm thực hiện hành vi (ngày 22/3/2021), các bị cáo Dương Tuấn Ng, Nguyễn Thành L và Lê Đức Kh là người trên 18 tuổi, có đầy đủ năng lực hành vi trách nhiệm hình sự, bị cáo Tăng Bá H thời điểm phạm tội mới 16 tuổi, 03 tháng, 17 ngày. Các bị cáo thực hiện hành vi với lỗi cố ý trực tiếp. Như vậy, hành vi của các bị cáo Lê Đức Kh, Tăng Bá H đủ yếu tố cấu thành tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” được quy định tại điểm c (điểm c: Đối với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 18 tuổi) khoản 2 Điều 255 của Bộ luật Hình sự. Hành vi của các bị cáo Dương Tuấn Ng, Nguyễn Thành L đủ yếu tố cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy” được quy định tại điểm b (điểm b: Phạm tội 02 lần trở lên) khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự. Viện Kiểm sát nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng truy tố các bị cáo về tội danh và điều luật áp dụng là có cơ sở và đúng quy định của pháp luật.



- Đánh giá về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội:

[3] Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm chính sách độc quyền của Nhà nước về quản lý chất ma túy, xâm phạm trật tự trị an xã hội, làm phát sinh, gia tăng nhiều loại tội phạm hình sự khác.

- Xét về nhân thân của các bị cáo:

[4] Các bị cáo Dương Tuấn Ng, Nguyễn Thành L, Tăng Bá H, Lê Đức Kh đều chưa có tiền án, tiền sự, lần đầu phạm tội.

- Xét vai trò của các bị cáo trong đồng phạm tội:

[5] Các bị cáo Dương Tuấn Ng và Nguyễn Thành L phạm tội độc lập không có vai trò đồng phạm, tuy nhiên bị cáo Dương Tuấn Ng ngoài hành vi 02 lần đã bán ma túy cho Nguyễn Thành L ngày 22/3/2021 bị cáo còn cất giấu trái phép 2,53 gam MDMA, 0,82 gam Ketamine cũng nhằm mục đích để bán lại kiếm lời nên cần xét xử bị cáo Dương Tuấn Ng mức án cao hơn bị cáo Nguyễn Thành L. Đối với các bị cáo Tăng Bá H và Lê Đức Kh giữ vai trò đồng phạm giản đơn cùng thực hiện hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy; trong đó bị cáo Tăng Bá H tham gia giữ vai trò tích cực, là người khởi sướng, sử dụng địa điểm thuê là phòng 502 của nhà nghỉ và trực tiếp đi mua ma túy, dùng 02 tờ tiền có mệnh giá 5.000 đồng và 10.000 đồng làm dụng cụ; Lê Đức Kh tham gia giữ vai trò hưởng ứng, đồng ý đưa tiền cho Tăng Bá H đi mua ma túy về để cùng thực hiện việc sử dụng và đưa trái phép chất ma túy vào cơ thể Lê Thị Ngọc A là người chưa thành niên. Căn cứ tính chất mức độ của hành vi phạm tội, nhân thân các bị cáo trong đồng phạm cần áp dụng các điều 17, 58 của Bộ luật Hình sự để xét xử các bị cáo mức án nghiêm khắc. Tuy nhiên đối với bị cáo Tăng Bá H tại thời điểm phạm tội mới 16 tuổi, 03 tháng, 17 ngày tuổi nên khi quyết định hình phạt cần áp dụng khoản 1 Điều 101 của Bộ luật Hình sự.

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:

[6] Các bị cáo Dương Tuấn Ng, Tăng Bá H, Nguyễn Thành L và Lê Đức Kh không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[7] Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo Dương Tuấn Ng, Nguyễn Thành L, Tăng Bá H và Lê Đức Kh có thái độ khai báo thành khẩn, quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự; bị cáo Tăng Bá H có ông nội là Liệt sỹ nên được áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ theo khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[8] Căn cứ vào tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân của các bị cáo, tình tiết giảm nhẹ, trên cơ sở đề nghị của Kiểm sát viên và kết quả xét hỏi, tranh tụng tại phiên tòa; sau khi xem xét các tài liệu chứng

cứ có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử xét thấy cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn, bắt các bị cáo phải tiếp tục chấp hành tại cơ sở giam giữ trong một thời hạn nhất định mới có đủ điều kiện giáo dục các bị cáo và phát huy tác dụng răn đe, đáp ứng yêu cầu phòng ngừa chung.

- Về hình phạt bổ sung:

[9] Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo Tăng Bá H theo quy định tại khoản 6 Điều 91 của Bộ luật Hình sự. Căn cứ biên bản hỏi cung và tại phiên tòa cho thấy các bị cáo Dương Tuấn Ng, Nguyễn Thành L và Lê Đức Kh không có tài sản, không có nghề nghiệp ổn định, sống phụ thuộc gia đình nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo Dương Tuấn Ng, Nguyễn Thành L theo quy định tại khoản 5 Điều 251, bị cáo Lê Đức Kh theo quy định tại khoản 5 Điều 255 của Bộ luật Hình sự.

- Về xử lý vật chứng:

[10] Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự, điểm a, b khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy: 01 bì giấy niêm phong số 226MT/PC09 chứa ma túy và vỏ bao bì còn lại sau giám định; 01 bật lửa gas; 01 cân tiểu ly; 01 ống hút nhựa màu xanh bịt một đầu, 01 đầu còn lại được cắt vát dài khoảng 5 cm, các vỏ gói nylon kích thước các loại. Tịch thu sung công quỹ Nhà nước: 01 điện thoại di động Samsung màu đen đã qua sử dụng; 01 điện thoại di động Iphone màu xanh đã qua sử dụng; 01 điện thoại di động Iphone màu trắng đã qua sử dụng; 01 điện thoại di động Iphone màu hồng đã qua sử dụng; 01 điện thoại di động Iphone màu ghi xám đã qua sử dụng; 01 tờ tiền mệnh giá 10.000 đồng; 01 tờ tiền mệnh giá 5.000 đồng (bên trong 01 bì giấy niêm phong số 226MT/PC09). Buộc bị cáo Nguyễn Thành L phải nộp lại số tiền 2.500.000 đồng là tiền bị cáo bán ma túy cho Tăng Bá H ngày 22/3/2021 sung công quỹ Nhà nước.

- Về án phí:

[11] Các bị cáo Dương Tuấn Ng, Nguyễn Thành L, Lê Đức Kh, người đại diện hợp pháp của bị cáo Tăng Bá H mỗi người đều phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

- Về quyền kháng cáo đối với bản án:

[12] Các bị cáo Dương Tuấn Ng, Nguyễn Thành L, Tăng Bá H và Lê Đức Kh, người đại diện hợp pháp của bị cáo Tăng Bá H, người bào chữa cho bị cáo Tăng Bá H được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Trong vụ án này:

[13] Tăng Bá H và Lê Thị Ngọc A khai nhận có sử dụng ma túy Ketamine nhưng lượng sử dụng ít nên kết quả xét nghiệm nước tiểu âm tính với chất ma túy Ketamine. Dương Tuấn Ng, Nguyễn Thành L còn khai đã bán ma túy cho nhiều người không rõ lai lịch, địa chỉ. Tuy nhiên, những lần mua bán ma túy này ngoài

lời khai của Ng, L không có chứng cứ nào khác chứng minh, vì vậy Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh làm rõ có căn cứ sẽ xử lý sau.

[14] Đối với người phụ nữ tên Ngọc bán ma túy cho Ng và người đàn ông hỏi mua ma túy của L, chưa xác minh được lai lịch, địa chỉ, Cơ quan điều tra tiếp tục làm rõ có căn cứ sẽ xử lý sau.

[15] Đối với Lê Thị Ngọc A có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, Công an quận Ngô Quyền đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt: Dương Tuấn Ng 08 (tám) năm 06 (sáu) tháng tù; xử phạt: Nguyễn Thành L 08 (tám) năm tù đều về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Căn cứ điểm c khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17, 58; Điều 91, khoản 1 Điều 101 của Bộ luật Hình sự, xử phạt: Tăng Bá H 06 (sáu) năm tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

Căn cứ điểm c khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17, 58 của Bộ luật Hình sự, xử phạt: Lê Đức Kh 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

Thời hạn chấp hành hình phạt tù của các bị cáo Dương Tuấn Ng, Nguyễn Thành L, Tăng Bá H và Lê Đức Kh tính từ ngày 22 tháng 3 năm 2021.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a, b khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy: 01 bì giấy niêm phong số 226MT/PC09 chứa ma túy và vỏ bao bì còn lại sau giám định; 01 bật lửa gas; 01 cân tiểu ly; 01 ống hút nhựa màu xanh bites một đầu, 01 đầu còn lại được cắt vát dài khoảng 5 cm, các vỏ gói nilon kích thước các loại. Tịch thu sung công quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động Samsung màu đen đã qua sử dụng; 01 điện thoại di động Iphone màu xanh đã qua sử dụng; 01 điện thoại di động Iphone màu trắng đã qua sử dụng; 01 điện thoại di động Iphone màu hồng đã qua sử dụng; 01 điện thoại di động Iphone màu ghi xám đã qua sử dụng; 01 tờ tiền mệnh giá 10.000 đồng; 01 tờ tiền mệnh giá 5.000 đồng (bên trong 01 bì giấy niêm phong số 226MT/PC09). (Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 23/8/2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng). Buộc bị cáo Nguyễn Thành L phải nộp lại số tiền 2.500.000 (hai triệu năm trăm nghìn) đồng là tiền bị cáo bán ma túy cho Tăng Bá H ngày 22/3/2021 sung công quỹ Nhà nước.

Về án phí: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm,

thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, các bị cáo Dương Tuấn Ng, Nguyễn Thành L, Lê Đức Kh, bà Vũ Thị Thu Hương người đại diện hợp pháp của bị cáo Tăng Bá H mỗi người đều phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo đối với bản án: Các bị cáo Dương Tuấn Ng, Nguyễn Thành L, Tăng Bá H và Lê Đức Kh được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Người đại diện hợp pháp của bị cáo Tăng Bá H, người bào chữa cho bị cáo Tăng Bá H được quyền kháng cáo phần quyết định của bản án liên quan đến bị cáo Tăng Bá H trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- Bị cáo;
- VKSND thành phố Hải Phòng;
- VKSND quận Ngô Quyền;
- TAND thành phố Hải Phòng;
- Cơ quan điều tra Công an quận Ngô Quyền;
- Chi cục THADS quận Ngô Quyền;
- Cơ quan Thi hành án hình sự quận Ngô Quyền;
- PV 06 Công an thành phố Hải Phòng;
- Sở Tư pháp thành phố Hải Phòng;
- Trại tạm giam Công an thành phố Hải Phòng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Lê Văn Mười**

**THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**

**THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Lê Văn Mười**

***Nơi nhận:***

- Bị cáo;
- VKSND thành phố Hải Phòng;
- VKSND quận Ngô Quyền;
- TAND thành phố Hải Phòng;
- Cơ quan điều tra Công an quận Ngô Quyền;
- Chi cục THADS quận Ngô Quyền;
- Cơ quan Thi hành án hình sự quận Ngô Quyền;
- PV 06 Công an thành phố Hải Phòng;
- Sở Tư pháp thành phố Hải Phòng;
- Trại tạm giam Công an thành phố Hải Phòng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Lê Văn Mười**

**THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**

**THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Lê Văn Mười**

***Nơi nhận:***

- Bị cáo;
- VKSND thành phố Hải Phòng;
- VKSND quận Ngô Quyền;
- TAND thành phố Hải Phòng;
- Cơ quan điều tra Công an quận Ngô Quyền;
- Chi cục THADS quận Ngô Quyền;
- Cơ quan Thi hành án hình sự quận Ngô Quyền;
- PV 06 Công an thành phố Hải Phòng;
- Sở Tư pháp thành phố Hải Phòng;
- Trại tạm giam Công an thành phố Hải Phòng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Lê Văn Mười**



**THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**

**THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Lê Văn Mười**

**Nơi nhận:**

- Bị cáo;
- VKSND thành phố Hải Phòng;
- VKSND quận Ngô Quyền;
- TAND thành phố Hải Phòng;
- Cơ quan điều tra Công an quận Ngô Quyền;
- Chi cục THADS quận Ngô Quyền;
- Cơ quan Thi hành án hình sự quận Ngô Quyền;
- PV 27 Công an thành phố Hải Phòng;
- Sở Tư pháp thành phố Hải Phòng;
- Trại tạm giam Công an thành phố Hải Phòng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Lê Văn Mười**

**THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**

**THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Lê Văn Mười**

